



SINGING IN CHINESE

Conversation Cheat Sheet

Create Your
FREE Account

CLICK



Instruments

What musical instrument can you play?

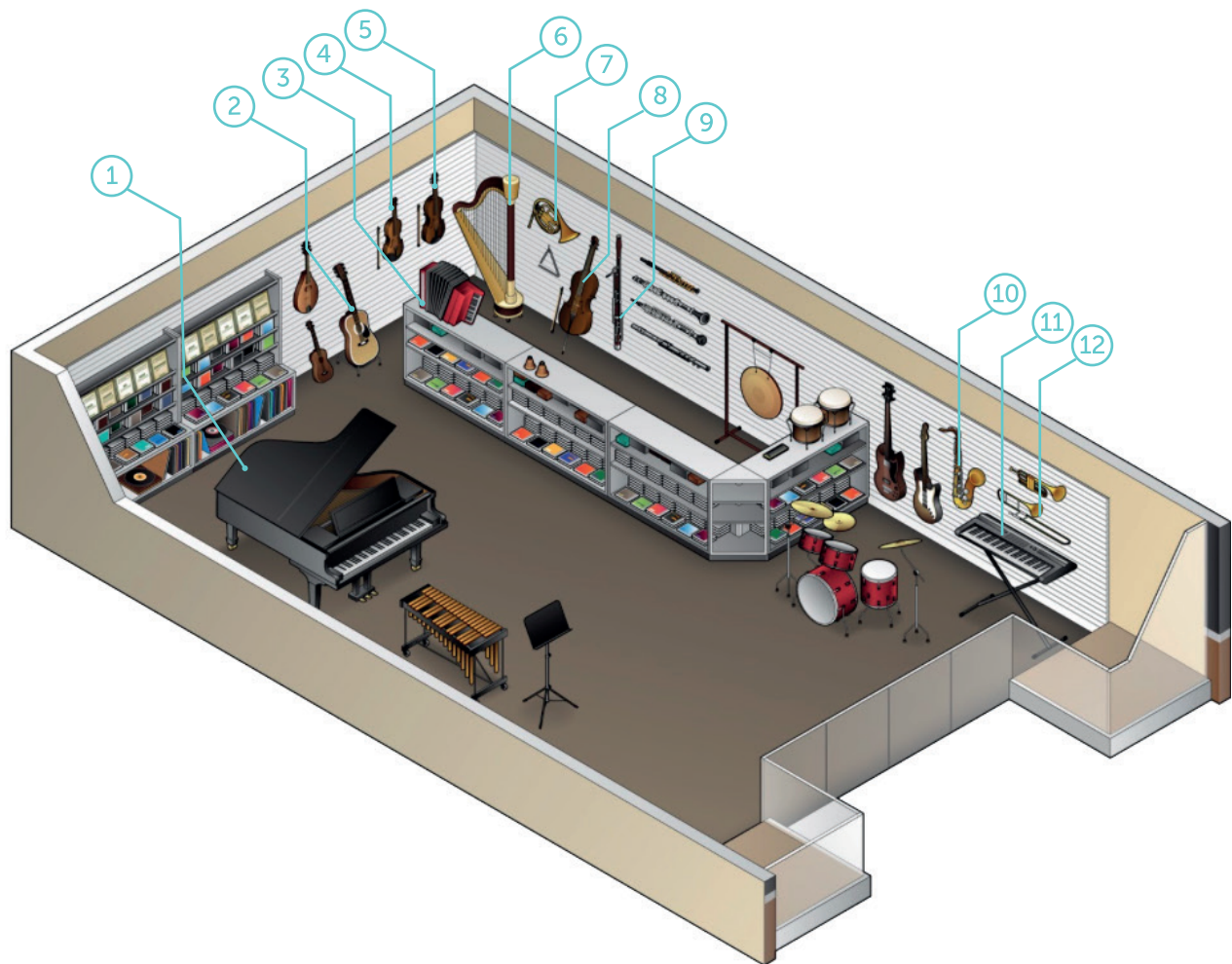
Nǐ huì yǎnzòu shénme yuèqì?

你会演奏什么乐器？

I can play the ~.

Wǒ huì yǎnzòu ~.

我会演奏~。



1. piano

gāngqín
钢琴

2. guitar

jítá
吉他

3. accordion

shǒufēngqín
手风琴

4. violin

xiǎotíqín
小提琴

5. viola

zhōngtíqín
中提琴

6. harp

shùqín
竖琴

7. French horn

yuán hào
圆号

8. cello

dàtíqín
大提琴

9. clarinet

dānhuángguǎn
单簧管

10. saxophone

sàkèsī
萨克斯

11. keyboard

jiàn pán
键盘

12. trumpet

xiǎohào
小号

Music Styles



What kind of music do you like?

Nǐ xǐhuān shénme lèixíng de yīnyuè?
你喜欢什么类型的音乐？

I like ~.

Wǒ xǐhuān ~.
我喜欢~。

pop music

liúxíng yīnyuè
流行音乐

house music

hào shì yīnyuè
浩室音乐

techno

gāo kējì wǔqǔ
高科技舞曲

funk

fàngkè yīnyuè
放克音乐

hip hop

xīhā
嘻哈

R&B

jiézòu bùlǔsī
节奏布鲁斯

rock 'n' roll

yáogǔn yuè
摇滚乐

rap

shuōchàng
说唱



Talking about Music

My favorite song is ~.

Wǒ zuì xǐhuān de gē shì ~.
我最喜欢的歌是~。

My favorite singer is ~.

Wǒ zuì xǐhuān de gēshǒu shì ~.
我最喜欢的歌手是~。

I love music.

Wǒ ài yīnyuè.
我爱音乐。

I can sing very well.

Wǒ hěn huì chànggē.
我很会唱歌。

I like this song.

Wǒ xǐhuān zhè shǒu gē.
我喜欢这首歌。

Do you want to go to karaoke?

Nǐ xiǎng qù chàng kǎ lā OK ma?
你想去唱卡拉OK吗？

Music-Related Vocabulary



chorus

héchàng
合唱

vocal solo

dúchàng
独唱

soprano

nǚ gāo yīn
女高音

alto

nǚ dī yīn
女低音

tenor

nán gāo yīn
男高音

melody

xuánlǜ
旋律

rhythm

jiézòu
节奏

song

gē
歌

Famous Musicians and Musical Groups

Yo-Yo Ma

mǎ yǒu yǒu
马友友

Li Yundi

lǐ yún dí
李云迪

Teresa Teng

dèng lì jūn
邓丽君

Tan Dun

tán dùn
谭盾

Jay Chou

zhōu jié lún
周杰伦

Lang Lang

láng láng
朗朗

Cui Jian

cūi jiàn
崔健

Beyond

Beyond
Beyond

Twelve Girls Band

nǚzǐ shí èr yuè fāng
女子十二乐坊

Tang Dynasty

táng cháo yuèduì
唐朝乐队